

Số:26/2022/QĐST-HNGĐ

Cam Ranh, ngày 04 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 41/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **M**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường C, thành phố R, tỉnh K.

* *Bị đơn*: Anh **T**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường C, thành phố R, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị M và anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu L, sinh ngày 02/7/2019 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

* Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn chị M rút một phần yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung, bị đơn anh T đồng ý việc rút một phần yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung của chị M. Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị M tự nguyện nộp thay án phí cho anh T. Như vậy, chị M phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 20.978.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006891 ngày 18/4/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Chị M đã nộp đủ tiền án phí.

Hoàn lại cho chị M số tiền tạm ứng án phí là 20.828.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006891 ngày 18/4/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND TP. Cam Ranh;
 - Chi cục THADS TP. Cam Ranh;
 - UBND phường Cam Phú, Tp.Cam Ranh
- (Số 21 ngày 12/4/2018);
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

Nguyễn Bửu Nhuận